

Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Bạc Liêu, ngày 19 tháng 04 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – BẠC LIÊU**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ngày 19/04/2024;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024;

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023;

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ (TH/NQ)
1	Doanh thu thuần	217.066.871.190	147.710.008.880	68,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	12.202.202.923	6.649.602.156	54,5%
3	Lợi nhuận sau thuế	9.161.762.339	4.899.971.021	53,5%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	KH24/ TH23
1	Doanh thu thuần	147.710.008.880	166.378.512.176	112,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	6.649.602.156	601.686.707	9,0%
3	Lợi nhuận sau thuế	4.899.971.021	121.349.365	2,5%

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023;

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty giống như Công ty kiểm toán độc lập của Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023;

STT	Diễn giải	Kế hoạch 2023		Thực hiện 2023	
		Tỷ lệ	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ		35.155,2		35.155,2
2	Lợi nhuận sau thuế		9.161,8		4.900,0
3	Phân phối lợi nhuận		6.922,2		6.006,0
3.1	Chia cổ tức bằng tiền (%/vốn điều lệ)	5%	6.006,0	5%	6.006,0
3.2	Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS	5%	458,1	0%	0,0
3.3	Trích quỹ an sinh xã hội	5%	458,1	0%	0,0
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ		37.394,8		34.049,2

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;

STT	Diễn giải	Thực hiện 2023		Kế hoạch 2024	
		Tỷ lệ	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ		35,155.2		34,049.2
2	Lợi nhuận sau thuế		4,900.0		121.3
3	Phân phối lợi nhuận		6,006.0		
3.1	Chia cổ tức bằng tiền (%/Vốn điều lệ)	5%	6,006.0		(*)
3.2	Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS (%/Lợi nhuận sau thuế)	0%	0.0		(*)
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ		34,049.2		34,170.5

(\*) Nếu kết quả kinh doanh năm 2024 tốt, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông vấn đề chia cổ tức và trích quỹ khen thưởng.

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
			2023	2023
1	Số lượng các thành viên HĐQT kiêm nhiệm	Người	05	05
2	Quỹ thù lao	đồng	1.020.000.000	1.020.000.000

Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
			2023	2023
<b>I</b>	<b>Thành viên chuyên trách</b>			
1	Số lượng các thành viên	Người	01	01
2	Quỹ thù lao	đồng	180.000.000	180.000.000

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
			2023	2023
<b>II</b>	<b>Thành viên kiêm nhiệm</b>			
1	Số lượng các thành viên	Người	02	02
2	Quỹ thù lao	đồng	144.000.000	144.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng tiền</b>	<b>đồng</b>	<b>324.000.000</b>	<b>324.000.000</b>

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình Kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;

Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện	Kế hoạch
			2023	2024
1	Số lượng các thành viên HĐQT kiêm nhiệm	Người	05	05
2	Quỹ thù lao	đồng	1.020.000.000	696.000.000

Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện	Kế hoạch
			2023	2024
<b>I</b>	<b>Thành viên chuyên trách</b>			
1	Số lượng các thành viên	Người	01	01
2	Quỹ thù lao	đồng	180.000.000	96.000.000
<b>II</b>	<b>Thành viên kiêm nhiệm</b>			
1	Số lượng các thành viên	Người	02	02
2	Quỹ thù lao	đồng	144.000.000	96.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng tiền</b>	<b>đồng</b>	<b>324.000.000</b>	<b>192.000.000</b>

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình về việc ký hợp đồng với Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-NGK Sài Gòn năm 2024. ĐHCĐ ủy quyền cho Giám đốc Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ký kết các hợp đồng năm 2024 có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% giá trị tổng tài sản của Công ty, gồm:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659) và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn (Mã số DN: 0303140574).
- Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659).


**Điều 10.** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu được Đại hội nhất trí thông qua.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ, công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

- Nơi nhận:* 
- Cổ đông (Website);
  - HĐQT, BKS, BGĐ;
  - Sở GD&ĐT HN;
  - Lưu: Thư ký HĐQT.



**Phạm Thị Hồng Hạnh**



Số: 01/2024/BBH-ĐHĐCĐ

Bạc Liêu, ngày 19 tháng 04 năm 2024

## BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

**Tên doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu (mã chứng khoán: SBL)

**Địa chỉ trụ sở chính:** Lô B5, KCN Trà Kha, Phường 8, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu

**Mã số doanh nghiệp:** 1900333973

**Thời gian:** 15 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 04 năm 2024

**Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu (Địa chỉ: Lô B5, Khu công nghiệp Trà Kha, Phường 8, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam)

### PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

#### I. Thành phần tham dự:

- Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự là 08 người, đại diện cho 7.744.938 cổ phần, tương đương 64,48% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại biểu, khách mời tham dự Đại hội:  
Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý vị đại biểu:
  - Ông Trần Nguyên Trung – Kế toán trưởng Sabeco (Tổng công ty/TCT)
  - Ông Lê Đăng Khoa – Giám Đốc CTCP Bia Sài Gòn – Miền Tây
  - Bà Võ Thị Hồng Thoại – Nguyên Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Bạc Liêu
- Thành phần của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu bao gồm:
  - Bà Phạm Thị Hồng Hạnh Chủ tịch HĐQT
  - Ông Trần Nguyên Trung Thành viên HĐQT
  - Ông Nguyễn Văn Đồi Thành viên HĐQT
  - Ông Phạm Hồng Minh Thành viên HĐQT
  - Ông Nguyễn Xuân Hải Thành viên HĐQT
  - Ông Nguyễn Tấn Phiên Trưởng Ban Kiểm soát
  - Bà Trần Thị Ngọc Diệp Thành viên Ban Kiểm soát
  - Bà Dương Thị Thúy Hồng Thành viên Ban Kiểm soát

- Cùng các ông, bà trong Ban điều hành và cán bộ quản lý của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.

## II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

### Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Nguyễn Tấn Phiên - Trưởng ban kiểm soát - Trưởng ban
- Ông Trương Quốc Toàn - Trưởng Phòng Kỹ thuật - Thành viên

Ông Nguyễn Tấn Phiên – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 18/03/2024, sở hữu 12.012.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.

Tính đến 15 giờ 00 phút, ngày 19/04/2024, tổng số cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội là 08 người, đại diện cho 7.744.938 cổ phần, tương đương 64,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của SBL.

Như vậy, căn cứ Khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã có đủ điều kiện để tiến hành.

Tất cả cổ đông và người được ủy quyền đều có đủ điều kiện tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

## III. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu

### 1. Đoàn Chủ tọa:

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
- Ông Trịnh Công Vinh - Giám đốc Công ty - Thành viên
- Bà Trần Thị Chất - Kế toán trưởng - Thành viên

### 2. Ban Thư ký Đại hội:

- Ông Huỳnh Vạn Đồng - Phó Giám đốc - Trưởng ban
- Ông Lê Văn Lĩnh - Phòng HC-TH - Thành viên

### 3. Ban kiểm phiếu:

- Ông Trần Văn Sang - Phó Giám đốc - Trưởng ban
- Bà Tạ Ngọc Giàu - Tp. HC-TH - Thành viên
- Bà Huỳnh Thu Lý - Phòng Kế toán - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách nhân sự Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu.

#### **IV. Chương trình Đại hội và các Quy chế:**

Chủ tọa công bố chương trình họp, dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình họp, Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

### **PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

#### **I. Phần trình bày nội dung Đại hội**

Nội dung 1: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024;

Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023;

Nội dung 3: Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;

Nội dung 4: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024;

Nội dung 5: Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023;

- Thay đổi tỷ lệ thực hiện 2023 tại mục 3.1 của tờ trình này là 5%.

Nội dung 6: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;

Nội dung 7: Tờ trình quyết toán thù lao năm 2023 của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;

Nội dung 8: Tờ trình kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;

Nội dung 9: Tờ trình về việc ký hợp đồng và giao dịch năm 2024 cần ĐHĐCĐ thông qua;

#### **II. Thảo luận và biểu quyết**

##### **1. Thảo luận**

- Bà Võ Thị Hồng Thoai:

✓ Tôi là người kêu gọi Sabeco đầu tư về Bạc Liêu nên có sự đồng hành với Công ty từ đầu. Trước tình hình khó khăn, công ty nên lạc quan và có năng lượng tích cực để tiếp tục phấn đấu, tích cực tiết giảm chi phí.

✓ Nên xem xét lại vấn đề đầu tư sân bãi với chi phí trên 02 tỷ đồng trong giai đoạn khó khăn hiện nay đã phù hợp chưa.

✓ Sản lượng sản xuất hiện nay giảm 1/3 công suất, nhân sự chỉ giảm 12 người, công ty xem xét xây dựng định biên lao động cho phù hợp với tình hình sản lượng thấp.

✓ Mong TCT có sự quan tâm công ty hơn vì tỉnh Bạc Liêu có vị trí xa xôi, đời sống người dân còn khó khăn, nhưng Lãnh đạo tỉnh rất ủng hộ và tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của Công ty, thị phần tiêu thụ bia Sài Gòn tại Bạc Liêu đã tăng so với trước đây.

✓ Gia đình tôi cũng có kinh doanh quán ăn uống và luôn ủng hộ bia Sài Gòn, nhưng gần đây tôi thấy Bia Sài Gòn không còn có chính sách cho các quán và người tiêu dùng trực tiếp, các chính sách chỉ có nhà phân phối được hưởng lợi, nên cũng ảnh hưởng đến sự tiêu thụ của Bia Sài Gòn, mong Sabeco xem xét có khảo sát, đánh giá

và thu thập thông tin từ người bán trực tiếp/người sử dụng sản phẩm để có phương án điều chỉnh chính sách bán hàng hiệu quả hơn.

✓ Công ty nên có đánh giá hiệu quả về phương án đầu tư dây chuyền chiết lon và sản xuất thêm bia hơi/bia tươi để đa dạng sản phẩm.

- Ông Trịnh Công Vinh – Giám đốc Công ty trả lời ý kiến của Bà Võ Thị Hồng Thoại:

✓ Về đầu tư sân bãi: Công ty đã làm việc với UBND tỉnh để xin gia hạn thời gian đưa đất vào sử dụng lần thứ 2, nếu đến ngày 13/01/2024 Công ty không thực hiện sẽ bị thu hồi 1,8 hecta đất và nộp phạt tiền chậm sử dụng.

✓ Về quản lý lao động: Hiện nay nhân sự Nhà máy chỉ còn 96 người, thấp nhất trong hệ thống các nhà máy sản xuất Bia Sài Gòn. Khi khởi động dây chuyền sản xuất phải bố trí nhân sự làm việc 03 ca 03 kíp để sản xuất liên tục nên phải có đủ người, khi không sản xuất thì công ty cho người lao động nghỉ, công ty sắp xếp kế hoạch sản xuất liên tục 01 đến 2 lần/tháng để tiết kiệm năng lượng.

✓ Về thu nhập, tiền lương: Từ năm 2020 đến nay, công ty không tăng lương cho người lao động (không bù trượt giá), thời điểm khó khăn, Công ty bị lỗ thì BGD sẽ giảm 20% tiền lương, kể đến là Ban điều hành giảm 10%. Công ty đang có mức bình quân tiền lương thấp nhất trong hệ thống Bia Sài Gòn.

✓ Về chính sách TCT phân phối sản phẩm: Nhà máy chỉ sản xuất, không tham gia phân phối sản phẩm nên nhờ anh Trung - Kế toán trưởng TCT hỗ trợ thông tin thêm về vấn đề này.

✓ Về đa dạng sản phẩm bia: Công ty đã thử nghiệm nấu bia tươi, chiết bán nhưng bán 01 năm mới hết được 01 tank bia (tốn rất nhiều tiền điện để duy trì lạnh cho tank), rủi ro bảo quản bia không đảm bảo sẽ ảnh hưởng đến chất lượng, gây ảnh hưởng uy tín công ty.

✓ Công ty cũng đã tích cực thực hiện các hoạt động phối hợp Công ty TM để đẩy mạnh tiêu thụ, làm thị trường tại khu vực Sông Hậu để có thêm sản lượng và hiệu quả cho Công ty trong năm 2023.

- Ông Nguyễn Văn Đồi:

✓ Đánh giá Ban điều hành đã tích cực, chủ động & đột phá trong hoạt động điều hành của mình.

✓ Bia Sài Gòn Bạc Liêu nhận được sự giúp đỡ rất nhiều từ TCT, trong đó có vai trò của anh Trung Kế toán trưởng Sabeco là Thành viên HĐQT, anh Trung đã hỗ trợ rất nhiều cho hoạt động tài chính cũng như các quyết sách của công ty. Nhờ TCT giúp nên công ty đang vay được vốn chỉ 2,6%/năm, giảm được chi phí lãi vay. Giảm áp lực tài chính để HĐQT đề xuất chia cổ tức năm 2023 là 5%.



✓ Định hướng Công ty sẽ nghiên cứu phương án đầu tư dây chuyền chiết lon, nếu vượt quy định thì HĐQT sẽ xin ý kiến cổ đông bằng văn bản, cố gắng sử dụng nguồn vốn đầu tư từ quỹ đầu tư phát triển của công ty.

– Ông Trần Nguyên Trung:

✓ Đầu tiên, rất cảm ơn Lãnh đạo tỉnh Bạc Liêu đã có những hỗ trợ cho công ty trong thời gian qua.

✓ Vấn đề chính sách bán hàng chỉ hỗ trợ cho NPP, cắt giảm chính sách của quán và người bán trực tiếp, tôi xin ghi nhận và sẽ báo cáo lại với Lãnh đạo TCT để xem xét điều chỉnh chính sách nếu chưa phù hợp.

✓ TCT nhận định thị trường Bạc Liêu rất là khó, đối thủ cạnh tranh gay gắt, khách hàng khó tính hơn. TCT đã chi thêm ngân sách để làm chương trình khuyến mãi. Gần đây là chương trình bật nắp trúng thưởng, TCT đã ưu tiên cho Bia Sài Gòn – Bạc Liêu thực hiện.

✓ Chia sẻ với ĐHĐCĐ, đối với NM sản xuất bia chai thì TCT cũng có một số ưu đãi: hỗ trợ thời gian thanh toán tiền mua nguyên liệu, làm việc với ngân hàng Vietinbank để giảm lãi suất cho công ty.

✓ TCT có hệ thống giám sát, xem xét chi phí, hoạt động của công ty liên tục, bia Bạc Liêu đang có kết quả thực hiện tốt, mong cổ đông an tâm về công ty.

– Ông Huỳnh Tiết Tháo:

✓ Ủng hộ đầu tư điện năng lượng mặt trời.

✓ Xem xét sử dụng 02 chế độ tiền lương: lương cơ bản để ổn định chi phí sinh hoạt và lương sản phẩm để tăng trách nhiệm của người lao động.

✓ Quan tâm thêm khâu vị bia theo thị hiếu của người tiêu dùng, có nghiên cứu thị trường. Tìm cách khôi phục lại thị trường.

– Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch HĐQT:

✓ Các phát biểu của anh chị, quý cổ đông tại đại hội, công ty sẽ tiếp thu, đồng thời nhờ anh Trung gửi kiến nghị lên TCT những góp ý này. Qua ý kiến của cổ đông, công ty không nên thụ động, nắm bắt thị hiếu của người tiêu dùng, phản hồi kịp thời cho Sabeco.

## 2. **Biểu quyết**

Ông Trần Văn Sang - Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc hướng dẫn biểu quyết

Các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội thực hiện biểu quyết các nội dung được trình bày tại Đại hội.

### III. Kết quả biểu quyết

Ông Trần Văn Sang - Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết cụ thể:

STT	Nội dung	Số tờ phiếu	Đại diện cho (cổ phiếu)	Tỷ lệ (%)
01	Tổng số tờ phiếu phát ra	08	7.744.938	100
02	Tổng số tờ phiếu thu về	08	7.744.938	100
03	Tổng số tờ phiếu không thu về	-	-	-
04	Tổng số phiếu hợp lệ	08	7.744.938	100
05	Tổng số phiếu không hợp lệ	-	-	-

Với kết quả kiểm phiếu từng nội dung như sau:

#### 1. Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024

Tán thành	7.727.778 cổ phần	chiếm 99,78% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	17.160 cổ phần	chiếm 0,22% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

#### 2. Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Tán thành	7.727.778 cổ phần	chiếm 99,78% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	17.160 cổ phần	chiếm 0,22% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

#### 3. Nội dung 3: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Tán thành	7.727.778 cổ phần	chiếm 99,78% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	17.160 cổ phần	chiếm 0,22% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

#### 4. Nội dung 4: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024

Tán thành	7.727.778 cổ phần	chiếm 99,78% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	17.160 cổ phần	chiếm 0,22% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

**5. Nội dung 5: Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023**

Tán thành	7.727.778 cổ phần	chiếm 99,78% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	17.160 cổ phần	chiếm 0,22% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

**6. Nội dung 6: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024**

Tán thành	5.325.378 cổ phần	chiếm 68,76% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	17.160 cổ phần	chiếm 0,22% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	2.402.400 cổ phần	chiếm 31,02% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

**7. Nội dung 7: Tờ trình quyết toán thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

Tán thành	5.325.378 cổ phần	chiếm 68,76% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	2.419.560 cổ phần	chiếm 31,24% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

**8. Nội dung 8: Tờ trình kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

Tán thành	5.325.378 cổ phần	chiếm 68,76% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	2.419.560 cổ phần	chiếm 31,24% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

**9. Nội dung 9: Tờ trình về việc ký hợp đồng và giao dịch năm 2024 cần ĐHĐCĐ thông qua**

*Nội dung này có 5.342.538 phiếu có quyền biểu quyết, 2.402.400 phiếu của CTCP Bia Sài Gòn – Miền Tây không có quyền biểu quyết do có lợi ích liên quan.*

Tán thành	5.325.378 cổ phần	chiếm 99,68% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	17.160 cổ phần	chiếm 0,32% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp
Không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 % số phiếu có quyền biểu quyết dự họp

⇒ Như vậy, tất cả các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ thông qua tương ứng như trên.

### PHẦN III. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- Ông Huỳnh Vạn Đồng thay mặt Ban Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.
- Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với 100% số phiếu tán thành.

### PHẦN IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

- Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.
- Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty.
- Đại hội kết thúc vào lúc 17 giờ 30 cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Huỳnh Vạn Đồng**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA  
CHỦ TỌA**



**Phạm Thị Hồng Hạnh**

# BIA SAIGON®

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN BẠC LIÊU

## TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

*Ngày 19 tháng 04 năm 2024*

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Thời gian : 15h00, ngày 19 tháng 04 năm 2024

Địa điểm : Hội trường Nhà máy Bia Sài Gòn – Bạc Liêu,  
Lô B5, KCN Trà Kha, Phường 8, thành phố Bạc Liêu

Thời gian	Chương trình
15h00 – 15h30 (30 phút)	- Đón tiếp cổ đông và đại biểu; - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu;
15h30 – 15h35 (05 phút)	- Giới thiệu khách mời; - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;
15h35 – 15h40 (05 phút)	Giới thiệu nhân sự Đại hội: Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu - Thông qua nhân sự Đại hội - Thông qua Chương trình Đại hội; - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
15h40 – 16h00 (20 phút)	<b>Chương trình nghị sự</b> - Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024 - Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2023 - Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 - Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty - Tờ trình Kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty - Tờ trình về việc ký hợp đồng và giao dịch cần ĐHCĐ thông qua - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
16h00 – 16h10 (10 phút)	<b>Thảo luận</b>
16h10 – 16h20 (10 phút)	- Hướng dẫn biểu quyết - Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo và các Tờ trình Đại hội - Ban kiểm phiếu Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
16h20 – 16h25 (05 phút)	<b>Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội</b>
16h25 – 16h30 (05 phút)	<b>Tuyên bố bế mạc Đại hội</b>
16h30 – 18h	Mời HĐQT, cổ đông, khách mời dùng tiệc tại NM Bia SGBL

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hồng Hạnh

Bạc Liêu, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUY CHẾ TỔ CHỨC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu năm 2024 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị ("HĐQT") xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

- Quy chế tổ chức được xây dựng nhằm đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu năm 2024 (sau đây gọi tắt là ĐHĐCĐ hoặc Đại hội) diễn ra đúng quy định.
- Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

II. NỘI DUNG QUY CHẾ:

1. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ:

- Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/người được ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Mục II, thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Mục II, thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội:

Các cổ đông của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu theo danh sách chốt ngày 18/03/2024 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. **Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần có quyền biểu quyết của mỗi người đại diện.**

- **Khách mời tại Đại hội:** Là các chức danh quản lý của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Công



ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

### **3. Khách mời, cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau:**

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Cổ đông đăng ký và tham gia Đại hội, và nhận hồ sơ tài liệu, tại bộ phận đón tiếp.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi cổ đông đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Người nhận ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa Đại hội.
- Trường hợp có cổ đông không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

### **4. Chủ tọa Đại hội:**

- Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số Thành viên HĐQT làm Chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm Chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp
- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:
  - ✓ Chủ trì Đại hội quyết định trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.
  - ✓ Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
  - ✓ Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian Đại hội diễn ra.
  - ✓ Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.

### **5. Ban Thư ký Đại hội:**

- Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.
- Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội:



- ✓ Thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa.
  - ✓ Tiếp nhận phiếu câu hỏi và/ hoặc ý kiến của cổ đông.
  - ✓ Ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực, chính xác toàn bộ nội dung của Đại hội trong Biên bản họp Đại hội và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp

#### 6. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội cử.
- Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:
  - ✓ Ban kiểm tra tư cách Đại biểu có nhiệm vụ tiếp nhận, kiểm tra các loại giấy tờ chứng minh tư cách Đại biểu tham dự Đại hội.
  - ✓ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu trước Đại hội.
  - ✓ Trường hợp người đến dự Đại hội không chứng minh được đầy đủ tư cách Đại biểu tham dự Đại hội, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu có quyền từ chối cấp phiếu biểu quyết và tài liệu họp.

#### 7. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu, cổ đông và/hoặc đơn vị tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Ban Thư ký Đại hội.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - ✓ Kiểm tra nội dung, hình thức và số phiếu phát ra
  - ✓ Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết
  - ✓ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện ủy quyền
  - ✓ Tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu
  - ✓ Công bố kết quả kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

#### 8. Phát biểu tại Đại hội:

- Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

#### 9. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội:

##### a. Các quy định chung về biểu quyết:

- ✓ Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- ✓ Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát trực tiếp: **một (01) Thẻ biểu quyết** và **một (01) Phiếu biểu quyết** có ghi mã số đại biểu số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết



các nội dung theo chương trình Đại hội

**b. Thẻ thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết:**

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHDCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

- ✓ Tán thành với nội dung vừa được trình;
- ✓ Không tán thành với nội dung vừa được trình;
- ✓ Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

❖ **Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (01) Thẻ biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa.

- ✓ Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.
- ✓ Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề, thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.
- ✓ Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.
- ✓ Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).

❖ **Phương thức điền vào “Phiếu biểu quyết”:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (01) Phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng vấn đề. Cổ đông/người được ủy quyền đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung thuộc Báo cáo/Tờ trình tại Đại hội.

**c. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:**

❖ Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- ✓ Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra.
- ✓ Không tẩy xóa, cạo sửa, thay đổi các nội dung in ấn. Khi có bổ sung nội dung thì ghi đúng số thứ tự của nội dung cần biểu quyết, không viết thêm nội dung khác ngoại trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
- ✓ Phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên của cổ đông/ người được ủy quyền tham dự.
- ✓ Đối với mỗi nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình): Thẻ có chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

❖ Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- ✓ Là các phiếu không đáp ứng được một trong các điều kiện của Phiếu biểu quyết hợp lệ. Tuy nhiên, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn

được tính vào kết quả biểu quyết.

**d. Ghi nhận kết quả biểu quyết:**

- ✓ Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ ghi nhận, kiểm tra số phiếu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến của từng nội dung thông qua tại Đại hội. Đồng thời chịu trách nhiệm thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

**e. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết:**

- ✓ Đối với quyết định các nội dung liên quan đến loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty cổ phần bia Sài Gòn- Bạc Liêu; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu; tổ chức lại, giải thể Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu; gia hạn hoạt động Công ty được thông qua khi có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/ người được ủy quyền dự họp tán thành.
- ✓ Đối với các vấn đề khác được thông qua khi được số cổ đông/ người được ủy quyền đại diện cho trên 50% tổng số cổ phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Lưu ý:

- ✓ Đối với các hợp đồng, giao dịch quy định tại Khoản 3, Điều 167 Luật Doanh nghiệp, cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

**10. Biên bản và Nghị Quyết ĐHĐCĐ**

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản của Đại hội.
- Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu lại tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.

**III. THỰC HIỆN:**

- Tất cả các cổ đông, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu và các quy định pháp luật có liên quan, chấp hành các quyết định của Chủ tọa, Ban tổ chức Đại hội. Nếu vi phạm tùy theo mức độ Chủ tọa Đại hội sẽ áp dụng các biện pháp xử lý từ việc hạn chế không được phát biểu, trục xuất ra khỏi hội trường nơi diễn ra Đại hội, hoặc chuyển sang cơ quan pháp luật xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật liên quan.

**Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**Phạm Thị Hồng Hạnh**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2024**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ được giao trong năm 2023 của Hội đồng quản trị với một số nội dung chính như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023**

**1. Cơ cấu nhân sự của HĐQT trong năm 2023:**

Hội đồng Quản trị Công ty gồm có các thành viên:

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Nguyên Trung - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Đồi - Thành viên HĐQT
- Ông Phạm Hồng Minh - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Xuân Hải - Thành viên HĐQT

**2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2023**

a) Khó khăn:

- Sản lượng Sabeco giao chỉ bằng 30% công suất nhà máy, giá cả nguyên liệu, hoá chất phục vụ sản xuất tiếp tục tăng so với năm 2022: malt tăng 31%, nhãn bia tăng 15%, nút khoén tăng 3,7%, ... thời gian thực tế sản xuất có 2 tuần/tháng, năng suất lao động thấp, định mức KTKT và tiêu thụ năng lượng tăng cao.

- Chính sách tăng cường kiểm tra, xử phạt nặng người vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông ảnh hưởng lớn đến việc sử dụng bia của người dân.

- Các hãng Bia khác tiếp tục có nhiều chương trình khuyến mãi, hỗ trợ điểm bán, bán hàng linh hoạt nhanh chóng, tiện dụng nên ảnh hưởng rất lớn đến thị trường tiêu thụ Bia Sài Gòn tại các tỉnh Sông Hậu. Trên thị trường xuất hiện nhiều sản phẩm bia lon giá rẻ tương đương giá bán sản phẩm bia Lager chai; Nhu cầu tiêu thụ bia lon tăng nên sản lượng bia chai giảm.

Các khó khăn nêu trên ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh, cổ tức cổ đông không cao.

b) Kết quả thực hiện kế hoạch 2023:

DVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ (TH/NQ)
1	Doanh thu thuần	217.066.871.190	147.710.008.880	68,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	12.202.202.923	6.649.602.156	54,5%
3	Lợi nhuận sau thuế	9.161.762.339	4.899.971.021	53,5%

- Sản lượng giao hàng của Công ty chỉ đạt 67% so với kế hoạch năm 2023 nên doanh thu thuần thực hiện là 147,7 tỷ đồng, bằng 68% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 4,89 tỷ đồng, bằng 53,5% so với kế hoạch của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023. Các nguyên nhân chính gồm:

- ✓ Sản lượng giảm sâu làm lợi nhuận giảm 8 tỷ đồng
- ✓ Các chi phí cố định như khấu hao, tiền lương, thuê lao động,... mặc dù thực hiện tiết giảm thấp hơn kế hoạch, nhưng do sản lượng giảm nhiều nên chi phí / lít bia tăng.

c) Để có kết quả kinh doanh như trên, HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt kịp thời các giải pháp sau:

- HĐQT chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục tổ chức sản xuất tinh gọn hiệu quả, đẩy mạnh tiết kiệm, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật để giảm định mức KTKT trong điều kiện sản xuất không ổn định và sản lượng thấp.

- Công ty lập kế hoạch sản xuất đồng bộ, phù hợp với tình hình tiêu thụ để tiết kiệm năng lượng và giảm hao phí. Kiểm soát chặt chẽ quy trình công nghệ đảm bảo sản xuất giao hàng các lô bia đều ổn định và đạt chất lượng theo qui định của Sabeco. Công ty được Sabeco đánh giá đạt loại khá trong các đơn vị sản xuất bia Sài Gòn.

- Công ty đã áp dụng các giải pháp kỹ thuật tiết kiệm hợp lý hóa trong sản xuất nên giảm được định mức thực hiện: malt giảm 1,4 kg/1.000 lít bia, gạo giảm 0,3 kg/1.000 lít bia, hơi nước giảm 3,7 kg/1.000 lít bia, nước giảm 0,97 m<sup>3</sup>/1.000 lít bia. Các giải pháp đã mang lại hiệu quả cho Công ty trên 650 triệu đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo trì bảo dưỡng thiết bị, nâng cao năng lực đội ngũ bảo trì để chủ động tự thực hiện (không thuê ngoài), chỉ thay thế phụ tùng theo tình trạng hoạt động thực tế của thiết bị, đảm bảo máy móc hoạt động ổn định, chi phí sử dụng phụ tùng là 2,1 tỷ đồng, bằng 59% so với kế hoạch.

- Sắp xếp công tác cán bộ và định biên nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất sản lượng thấp, tổng số lao động của Công ty đến 31/12/2023 là 97 người (giảm 11 lao động so với cuối năm 2022).

- Phối hợp chặt chẽ thường xuyên với Sabeco, Công ty TM khu vực để được hỗ trợ công tác sản xuất giao hàng kịp thời mỗi tuần, tháng, quý. Chủ động cùng Công ty thương mại khu vực để thực hiện các chương trình hỗ trợ bán hàng cho nhà phân phối C1 trong tháng 11 và 12/2023 số tiền 1,5 tỷ đồng để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bia chai Sài Gòn Lager 355 nhà máy đang sản xuất, nhằm đạt sản lượng không bị lỗ.

- Công ty đã cân đối nhu cầu chai kết theo kế hoạch sản xuất giao hàng thực tế và chủ động thanh lý các vật tư không có nhu cầu sử dụng để thu hồi vốn. Cụ thể: thanh lý 24.464 kết nhựa rỗng đồ thừa tương ứng doanh thu 535,15 triệu đồng và thanh lý 989.568 chai Special theo hướng dẫn của SABECO, tương ứng doanh thu 208,34 triệu đồng.

- Về công tác đầu tư: do tình hình sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn nên Công ty chỉ thực hiện đầu tư sửa chữa các hạng mục thật sự cần thiết. Triển khai làm sân chứa bao bì phân diện tích 18.793,65 m<sup>2</sup> đất của Nhà máy bia Sài Gòn Bạc Liêu được UBND tỉnh Bạc Liêu gia hạn thời gian đưa vào sử dụng trước 13/01/2024 với kinh phí 2.975.570.308 đồng.

### **3. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

#### **3.1 Cuộc họp và nghị quyết HĐQT:**

Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ công ty và qui định của luật doanh nghiệp hiện hành. Các biên bản và nghị quyết của HĐQT đều có sự thống nhất của các thành viên HĐQT và được lưu giữ theo quy định.

Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã được Ban điều hành triển khai đồng bộ, nhất quán và hiệu quả, kịp thời thông qua báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của HĐQT.

*Các nghị Quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2023 (đính kèm Phụ lục 01)*

Hội đồng quản trị duy trì các phiên họp định kỳ hàng quý. Năm 2023, HĐQT đã họp 05 lần, lấy ý kiến bằng văn bản 12 lần, ban hành các Nghị quyết/Quyết định kịp thời đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **3.2 Thực hiện trách nhiệm với cổ đông**

Công tác công bố thông tin được chú trọng và thực hiện đầy đủ, minh bạch, theo đúng quy định của pháp luật.

#### **3.3 Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:**

Năm 2023, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đã thảo luận và thông qua các nghị quyết về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

HQĐT đã làm việc trực tiếp và thường xuyên, kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Ban Giám đốc trong công tác triển khai các nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh năm 2023.

Ban Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ và đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo tất cả các hoạt động trong công ty tuân thủ đúng pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.

#### **Đánh giá của HĐQT đối với Ban Giám Đốc và cán bộ quản lý công ty:**

- Thực hiện tốt các chỉ đạo của Hội đồng quản trị.
- Ban điều hành đã có sự chủ động tích cực phối hợp chặt chẽ với Sabeco, công ty TM khu vực và bám sát thị trường, đề xuất giải pháp hỗ trợ nhà phân phối để đảm bảo sản lượng giao hàng tốt nhất. Trong công tác quản trị sản xuất, chất lượng sản phẩm, định mức kinh tế kỹ thuật, tiết kiệm chi phí, quản lý tốt tài chính góp phần mang lại lợi nhuận cho Công ty và cổ đông trong năm 2023.
- Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh hết sức khó khăn nhưng HĐQT, BĐH, NLD đã cố gắng rất lớn để công ty không lỗ, có lợi nhuận để chia cổ tức cho cổ đông.

#### **4. Lương, thù lao HĐQT:**

Trong năm 2023, HĐQT nhận thù lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt.

#### **5. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:**

Nội dung chi tiết được nêu trong Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán đính kèm tài liệu Đại hội.

## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

### 1. Đánh giá chung:

- Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 tiếp tục khó khăn, mặc dù kế hoạch sản lượng được Sabeco giao tăng 3,6 triệu lít bia so năm 2023 nhưng do giá nguyên vật liệu tăng malt 16%, gạo trên 35% so với cùng kỳ, một số định phí tăng như tiền thuê đất tăng gấp 3 lần, phí hạ tầng tăng từ 2.800 đồng/m<sup>2</sup> lên 4.800 đồng/m<sup>2</sup>, khấu hao tăng do đầu tư sân bãi, ... làm tăng chi phí sản xuất lên 2,4 tỷ đồng; Giá mua sản phẩm của Tổng công ty giảm 1.050 đồng/két làm giảm doanh thu nên lợi nhuận giảm 3,4 tỷ đồng so năm 2023.

- Kế hoạch sản xuất giao hàng năm 2024 chỉ khoảng 36% công suất thiết bị nên ảnh hưởng lớn đến năng suất lao động, máy móc thiết bị, năng lượng, hiệu quả kinh doanh ..., đời sống, việc làm, tư tưởng của người lao động không an tâm, ngân sách địa phương giảm mạnh.

- Tổng thời gian sản xuất và bảo trì vệ sinh thiết bị khoảng 18-20 ngày/tháng, còn lại nghỉ sản xuất 10 ngày/tháng. Công ty tiếp tục phải làm lao động dôi dư, áp dụng trả lương chờ việc khi nghỉ sản xuất.

- Đứng trước tình hình khó khăn trên, HĐQT và BGD phổ biến, động viên đến người lao động để nhận thức quán triệt, đoàn kết đồng lòng để vượt qua khó khăn, đề xuất các giải pháp hành động, phát huy sáng kiến nhằm đem lại hiệu quả cho công ty và cổ đông.

### 2. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

*ĐVT: vnd*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	KH24/TH23
1	Doanh thu thuần	147.710.008.880	166.378.512.176	112,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	6.649.602.156	601.686.707	9,0%
3	Lợi nhuận sau thuế	4.899.971.021	121.349.365	2,5%

### 3. Về đầu tư:

Năm 2024, Công ty dự kiến tổng chi phí đầu tư, sửa chữa thiết bị nhà xưởng khoảng 01 tỷ đồng. Với các hạng mục như sau:

Stt	Hạng mục đầu tư, sửa chữa	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa máy móc thiết bị	524.872.000	
2	Sửa chữa nhà xưởng, đường giao thông nội bộ	491.020.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.015.892.000</b>	

### 4. Giải pháp thực hiện:

- Về công tác giao hàng: Tập trung phối hợp chặt chẽ với Sabeco, Công ty TM Bia Sài Gòn Sông Hậu, Sông Tiền, các chi nhánh, đơn vị vận tải để tìm ra những giải pháp giao hàng hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng phải được triển khai ngay từ đầu năm để giao hết kế hoạch giao hàng được phân bổ.

- Sắp xếp điều chỉnh lại mô hình tổ chức công ty tinh gọn hiệu quả, giảm vị trí chức danh cấp phó, khẩn trương làm lao động dôi dư, đào tạo người lao động và cán bộ quản lý đảm nhiệm được nhiều vị trí công việc khác nhau. Bố trí lao động phù hợp, áp dụng các hình thức trả lương phù hợp như: trả lương chờ việc những ngày không sản xuất, trả



chi phí lao động dôi dư, cắt giảm chi phí tiền lương tháng 13 do sản lượng sản xuất giảm 50% .

- Tiếp tục rà soát siết chặt chi phí, đẩy mạnh tiết kiệm, áp dụng các giải pháp sáng kiến cải tiến kỹ thuật để giảm định mức KTKT, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị để tăng hiệu quả SXKD,...

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm đảm bảo đúng quy định Sabeco.

- Sử dụng nguyên liệu barley thay 10% malt theo định hướng của Sabeco từ tháng 4/2024, để giảm chi phí sản xuất.

- Về công tác sửa chữa, bảo trì thiết bị máy móc:

- ✓ Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng, thay thế phụ tùng theo tình trạng thiết bị, đảm bảo máy móc thiết bị hoạt động ổn định.
- ✓ Mua sắm phụ tùng tiết kiệm, đa dạng nguồn cung cấp, kết nối các Nhà máy bia trong hệ thống để trao đổi dự phòng phụ tùng, giảm giá trị phụ tùng tồn kho.
- ✓ Đào tạo, nâng cao tay nghề cho nhân viên bảo trì, nhà máy chủ động nguồn nhân lực trong công tác bảo trì tại chỗ, hạn chế thuê ngoài.

- Khẩn trương phối hợp với nhà thầu SP Group đưa dự án điện mặt trời vào sử dụng trong quý 2.

- HĐQT, BKS tiết giảm 34% thù lao so cùng kỳ.

- HĐQT, BDH cùng toàn thể cán bộ CNV thực hành tiết kiệm, đề ra nhiều giải pháp cùng tháo gỡ khó khăn.

## 5. Kiến nghị:

*Với kế hoạch gia công năm 2024 Sabeco giao 25 triệu lít bia chai lager / công suất thiết bị 70 triệu lít, nhà máy gặp rất nhiều khó khăn: Giá nguyên vật liệu tăng cao, giá mua sản phẩm bị giảm 1.050 đồng/két, kết quả kinh doanh bia dự kiến lỗ 2,864 tỷ đồng, lao động mất việc làm (tiếp tục làm dôi dư), ngân sách địa phương giảm mạnh.*

*Vì vậy Công ty đề nghị :*

- Sabeco điều chỉnh tăng giá mua sản phẩm bia chai Sài Gòn để giảm lỗ và có lợi nhuận để duy trì hoạt động công ty, bảo đảm thu nhập cho người lao động, tăng ngân sách cho địa phương, giữ thị trường vàng cho Sabeco và chia cổ tức cho cổ đông.
- Sabeco giao thêm sản lượng để chia sẻ chi phí khấu hao do nhà máy mới đầu tư dây chuyền chiết chai được 05 năm và chi phí nhân công (mặc dù công ty đã giảm lao động 12 người và dự định giảm tiếp năm 2024).
- Sabeco xem xét tiếp tục cho Công ty phối hợp Công ty Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu, Sông Tiền triển khai các chương trình về hỗ trợ bán hàng để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm bia Lager chai 355. Quảng bá thương hiệu, giữ và phát triển thị phần cho Sabeco.
- Nếu tình hình giá mua nguyên vật liệu (malt, gạo) tốt lên thì Sabeco điều chỉnh giảm giá đầu vào để giảm lỗ cho Công ty.

### III. KẾT LUẬN

Hội đồng quản trị công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu chân thành cảm ơn sự ủng hộ giúp đỡ của các Quý cổ đông, các đối tác, các cơ quan quản lý địa phương, ngân hàng,...

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động trong năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024. Chúng tôi mong muốn Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp hoạt động quản trị Công ty ngày càng tốt hơn vì sự phát triển lớn mạnh và bền vững.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu Thư ký HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thị Hồng Hạnh**

## PHỤ LỤC 01

(đính kèm báo cáo của Chủ tịch HĐQT ngày 19/04/2024)

Danh sách các Nghị Quyết / Quyết Định của Hội đồng quản trị năm 2023:

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết Định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT	20/01/23	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
2	02/2023/NQ-HĐQT	15/03/23	Bổ nhiệm chức danh Giám Đốc Công ty	100%
3	03/2023/QĐ-HĐQT	15/03/23	Bổ nhiệm chức danh Giám Đốc Công ty	100%
4	04/2023/NQ-HĐQT	30/03/23	Chốt danh sách cổ đông chi cổ tức năm 2022	100%
5	05/2023/QĐ-HĐQT	05/04/23	Phê duyệt Kế hoạch Tài chính năm 2023	100%
6	06/2023/NQ-HĐQT	15/06/23	Chốt danh sách cổ đông chi cổ tức năm 2022	100%
7	07/2023/NQ-HĐQT	21/06/23	Chốt danh sách cổ đông chi cổ tức năm 2022 (thay thế NQ số 07/2023/NQ-HĐQT)	100%
8	08/2023/NQ-HĐQT	12/07/23	Phê duyệt lựa chọn đơn vị hợp tác lắp đặt điện năng lượng mặt trời	100%
9	09/2023/QĐ-HĐQT	27/07/23	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	100%
10	10/2023/QĐ-HĐQT	06/11/23	Phê duyệt phương án sử dụng 18.793,65m <sup>2</sup> đất	100%
11	11/2023/QĐ-HĐQT	29/11/23	Thông qua chủ trương thực hiện chương trình khuyến mãi cùng với Sabeco	100%
12	12/2023/QĐ-HĐQT	20/12/23	Thông qua chủ trương thực hiện chương trình khuyến mãi cùng với Sabeco (đợt 2)	100%
13	13/2023/QĐ-HĐQT	21/12/23	Quyết toán quỹ lương năm 2023	100%



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU**

**Số: 01/BC- BKS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bạc Liêu, ngày 19 tháng 04 năm 2024*

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Bạc Liêu**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 về quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát;*

*Căn cứ Điều lệ và các quy định của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Bạc Liêu;*

*Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty;*

*Căn cứ kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Điều hành (BDH) và hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) trong năm 2023,*

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 cụ thể như sau:

**1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.**

Trong năm thù lao, thưởng của BKS thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt cụ thể như sau:

– Thù lao Trưởng ban kiểm soát: 15 triệu đồng/tháng và thành viên: 6 triệu đồng/tháng.

**2. Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023**

**2.1. Tổng kết số lượng các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2023.**

– Trong năm 2023 Ban Kiểm soát họp 4 lần.

– Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HDQT và Ban điều hành nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty. Các thành viên thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty.

– Ban kiểm soát đã xem xét tính pháp lý, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT và BDH Công ty.

– Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

– Thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

– Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán độc lập tham gia kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2023.



## **2.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Tổng doanh thu năm 2023 chỉ đạt 68,2% so với kế hoạch. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 9,16 tỷ đồng, thực hiện 4,90 tỷ đồng, đạt 53,49% so với kế hoạch.
- HĐQT đã họp định kỳ hàng quý để có chỉ đạo kịp thời và hỗ trợ Ban Giám đốc trong công tác triển khai các nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh năm 2023.
- Ban Điều hành chú trọng công tác quản trị sản xuất, mặc dù sản lượng sản xuất chỉ đạt 66% so với kế hoạch nhưng các định mức ổn định, chất lượng sản phẩm đạt theo tiêu chuẩn của Tổng Công ty. Ban Điều hành thực hiện quyết liệt các giải pháp để giảm định mức trong sản xuất theo chủ trương của HĐQT.
- Ban điều hành đã linh hoạt trong việc trả nợ vay trung dài hạn và ngắn hạn, nắm bắt và thực hiện kịp thời chính sách gia hạn nộp thuế để giảm chi phí lãi vay, rà soát thanh lý vật tư, bao bì không có nhu cầu sử dụng để thu hồi vốn.
- Trong điều kiện khó khăn, Ban điều hành chỉ đầu tư các hạng mục cần thiết ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và các quy định của Cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty.
- Ban Giám đốc đã chủ động xin chủ trương của HĐQT về kinh phí thực hiện chương trình hỗ trợ bán hàng, xin chủ trương của Tổng Công ty để Công ty phối hợp cùng với Công ty CP Thương Mại Bia Sài Gòn Sông Hậu làm công tác thị trường. Kết quả đã đạt sản lượng của chương trình hỗ trợ bán hàng trong tháng 11 và 12 trước tình hình sản lượng giao hàng thấp.

## **2.3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban điều hành của Công ty**

- Trong năm HĐQT đã tổ chức họp để triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ tập trung vào các mục tiêu tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ Công ty.
- Các Nghị quyết của HĐQT có nội dung phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty.
- Ban điều hành Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ, tuân thủ đúng các Nghị quyết của HĐQT, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định trong Điều lệ của Công ty.

## **2.4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông**

- Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT và Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ mà cổ đông giao. Trong năm BKS đã cùng tham gia các cuộc họp HĐQT và Ban điều hành hàng tháng để thực hiện việc giám sát và có ý kiến trực tiếp về các vấn đề thuộc quyền hạn của BKS.

## **2.5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành**

**viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

- Các giao dịch giữa công ty với các đối tượng nêu trên được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua và công bố tại báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.

Trân trọng.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Tấn Phiên**



## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu**

Căn cứ Điểm f, Khoản 1, Điều 15, Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình ĐHCĐ biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT





CÔNG TY CỔ PHẦN  
BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU

Số: 01/2024/TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 19 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/V: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;*

*Căn cứ Điều lệ và các quy định của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.*

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty như Công ty kiểm toán độc lập của Tổng công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn, từ danh sách các công ty dưới đây:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E & Y)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Nguyễn Tấn Phiên**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



Số: 02/2024/TTr-HĐQT

Bạc Liêu, ngày 19 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể như sau:

STT	Diễn giải	Kế hoạch 2023		Thực hiện 2023	
		Tỷ lệ	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ		35.155,2		35.155,2
2	Lợi nhuận sau thuế		9.161,8		4.900,0
3	Phân phối lợi nhuận		6.922,2		6.006,0
3.1	Chia cổ tức bằng tiền (%/vốn điều lệ)	5%	6.006,0	5%	6.006,0
3.2	Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS	5%	458,1	0%	0,0
3.3	Trích quỹ an sinh xã hội	5%	458,1	0%	0,0
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ		37.394,8		34.049,2

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



Số: 03/2024/TTr-HĐQT

Bạc Liêu, ngày 19 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 cụ thể như sau:

STT	Diễn giải	Thực hiện 2023		Kế hoạch 2024	
		Tỷ lệ	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ	Số tiền (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ		35,155.2		34,049.2
2	Lợi nhuận sau thuế		4,900.0		121.3
3	Phân phối lợi nhuận		6,006.0		
3.1	Chia cổ tức bằng tiền (%/Vốn điều lệ)	5%	6,006.0		(*)
3.2	Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS (%/Lợi nhuận sau thuế)	0%	0.0		(*)
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ		34,049.2		34,170.5

(\*) Nếu kết quả kinh doanh năm 2024 tốt, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông vấn đề chia cổ tức và trích quỹ khen thưởng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
BIA  
SÀI GÒN - BẠC LIÊU  
M.S.B.N: 1900333973 - C.T.C  
TP. BẠC LIÊU - T. BẠC LIÊU  
Phạm Thị Hồng Hạnh

## TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán thù lao năm 2023  
của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu**

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/03/2023 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua việc quyết toán thù lao năm 2023 đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu như sau:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023
1	Số lượng các thành viên HĐQT kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng	1.020.000.000	1.020.000.000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023
<b>I</b>	<b>Thành viên chuyên trách</b>			
1	Số lượng các thành viên	Người	1	1
2	Quỹ thù lao	đồng	180.000.000	180.000.000
<b>II</b>	<b>Thành viên kiêm nhiệm</b>			
1	Số lượng các thành viên	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	đồng	144.000.000	144.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng tiền</b>	<b>đồng</b>	<b>324.000.000</b>	<b>324.000.000</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



## TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch thù lao năm 2024  
của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu**

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua chi phí thù lao năm 2024 đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu như sau:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
1	Số lượng các thành viên HĐQT kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	đồng	1.020.000.000	696.000.000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

Tt	Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
<b>I</b>	<b>Thành viên chuyên trách</b>			
1	Số lượng các thành viên	Người	1	1
2	Quỹ thù lao	đồng	180.000.000	96.000.000
<b>II</b>	<b>Thành viên kiêm nhiệm</b>			
1	Số lượng các thành viên	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	đồng	144.000.000	96.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng tiền</b>	<b>đồng</b>	<b>324.000.000</b>	<b>192.000.000</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT;



## TỜ TRÌNH

V/v: Ký hợp đồng với người có liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Theo Điểm q, Khoản 2, Điều 15 Điều lệ Công ty quy định: “Đại hội đồng cổ đông quyết định việc Công ty ký kết hợp đồng giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất”.

Để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật và điều lệ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Công ty ký kết các hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất giữa Công ty với người có liên quan của Công ty như sau:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa giữa Công ty với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659) và Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn (Mã số DN: 0303140574).
- Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất giữa Công ty với Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Mã số DN: 0300583659).

Theo kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, giao người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để ký kết các hợp đồng giữa Công ty với người có liên quan nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký HĐQT;



**Phạm Thị Hồng Hạnh**



**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

**Báo cáo tài chính cho năm kết thúc  
ngày 31 tháng 12 năm 2023**



**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Thông tin về Công ty**

**Giấy Chứng nhận**

**Đăng ký Doanh nghiệp số**

6003000028

ngày 22 tháng 12 năm 2006

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 6003000028 ngày 4 tháng 4 năm 2019. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đầu tiên và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp.

**Hội đồng Quản trị**

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh  
Ông Nguyễn Văn Đồi  
Ông Nguyễn Xuân Hải  
Ông Phạm Hồng Minh  
Ông Trần Nguyên Trung

Chủ tịch  
Thành viên  
Thành viên  
Thành viên  
Thành viên

**Ban Kiểm soát**

Ông Nguyễn Tấn Phiên  
Bà Dương Thị Thúy Hồng  
Bà Trần Thị Ngọc Diệp

Trưởng ban  
Thành viên  
Thành viên

**Ban Giám đốc**

Ông Trịnh Công Vinh  
Ông Trần Văn Sang  
Ông Huỳnh Vạn Đồng

Giám đốc  
Phó Giám đốc  
Phó Giám đốc

**Trụ sở đăng ký**

Lô B5, Khu Công nghiệp Trà Kha  
Phường 8, Thành phố Bạc Liêu  
Tỉnh Bạc Liêu  
Việt Nam

**Công ty kiểm toán**

Công ty TNHH KPMG  
Việt Nam

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Báo cáo của Ban Giám đốc**


Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:


- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 31 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc

  
Trịnh Công Vinh  
Giám đốc

Thay mặt Hội đồng Quản trị

  
Phạm Thị Hồng Hạnh  
Chủ tịch



Tỉnh Bạc Liêu, ngày 15 tháng 3 năm 2024





KPMG Limited Branch  
10th Floor, Sun Wah Tower  
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward  
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam  
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

### **Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 15 tháng 3 năm 2024, được trình bày từ trang 5 đến trang 31.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh**  
Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 23-01-00422-24-1



Phạm Huy Cường  
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề  
Kiểm toán số 2675-2024-007-1  
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hà  
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề  
Kiểm toán số 2236-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2024

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023**

Mẫu B 01 – DN  
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>Tài sản ngắn hạn</b> (100 = 110 + 130 + 140 + 150)	<b>100</b>		<b>53.231.671.488</b>	<b>57.368.862.364</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<b>15.763.500.649</b>	<b>29.300.720.317</b>
Tiền	111		313.500.649	400.720.317
Các khoản tương đương tiền	112		15.450.000.000	28.900.000.000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>24.391.562.793</b>	<b>5.206.230.644</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	27.026.205.307	8.091.424.071
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		397.320.000	150.715.563
Phải thu ngắn hạn khác	136		48.208.486	44.262.010
Dự phòng phải thu khó đòi	137	7	(3.080.171.000)	(3.080.171.000)
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>8</b>	<b>12.848.191.421</b>	<b>22.585.700.777</b>
Hàng tồn kho	141		12.848.191.421	22.585.700.777
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>228.416.625</b>	<b>276.210.626</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		228.416.625	276.210.626
<b>Tài sản dài hạn</b> (200 = 220 + 240 + 260)	<b>200</b>		<b>193.194.597.248</b>	<b>211.709.307.026</b>
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>188.852.299.811</b>	<b>209.340.094.696</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	9	188.850.008.175	209.316.246.527
Nguyên giá	222		487.723.682.946	488.110.677.025
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(298.873.674.771)	(278.794.430.498)
Tài sản cố định vô hình	227	10	2.291.636	23.848.169
Nguyên giá	228		211.446.165	211.446.165
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(209.154.529)	(187.597.996)
<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>2.968.845.308</b>	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	11	2.968.845.308	-
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.373.452.129</b>	<b>2.369.212.330</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	12	1.373.452.129	2.369.212.330
<b>TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>246.426.268.736</b>	<b>269.078.169.390</b>

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 01 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)</b>	<b>300</b>		<b>58.821.326.930</b>	<b>73.871.201.503</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>57.828.754.384</b>	<b>68.284.482.948</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	4.274.357.606	6.783.137.298
Thuế phải nộp Nhà nước	313	14	48.266.165.772	46.892.173.258
Phải trả người lao động	314		2.725.397.555	2.796.444.929
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1.351.954.532	1.706.882.852
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		138.181.819	138.181.819
Phải trả ngắn hạn khác	319		811.189.068	559.326.517
Vay ngắn hạn	320	15(a)	-	9.043.226.794
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	16	261.508.032	365.109.481
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>992.572.546</b>	<b>5.586.718.555</b>
Vay dài hạn	338	15(b)	-	4.521.613.405
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	17	992.572.546	1.065.105.150
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)</b>	<b>400</b>		<b>187.604.941.806</b>	<b>195.206.967.887</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>18</b>	<b>187.604.941.806</b>	<b>195.206.967.887</b>
Vốn cổ phần	411	19	120.120.000.000	120.120.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.120.000.000	120.120.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	21	27.919.729.439	27.919.729.439
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		39.565.212.367	47.167.238.448
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		35.155.238.448	40.879.361.152
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		4.409.973.919	6.287.877.296
<b>TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>246.426.268.736</b>	<b>269.078.169.390</b>

Ngày 15 tháng 3 năm 2024

Người lập:



Trần Thị Thảo  
Kế toán Tổng hợp

Người kiểm tra:



Trần Thị Chất  
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Trịnh Công Vinh  
Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**

**Mẫu B 02 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2023 VND	2022 VND
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	<b>23</b>	<b>147.710.008.880</b>	<b>170.485.965.728</b>
<b>Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp</b>	<b>11</b>	<b>24</b>	<b>127.864.169.217</b>	<b>146.020.202.409</b>
<b>Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)</b>	<b>20</b>		<b>19.845.839.663</b>	<b>24.465.763.319</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21		379.777.436	248.973.031
Chi phí tài chính	22		979.813.645	1.964.896.153
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		979.813.645	1.964.896.153
Chi phí bán hàng	25	25	2.748.646.292	2.416.994.740
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	9.883.918.642	11.645.838.435
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}</b>	<b>30</b>		<b>6.613.238.520</b>	<b>8.687.007.022</b>
Thu nhập khác	31		36.363.636	116.056.105
Chi phí khác	32		-	56.807.672
<b>Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>36.363.636</b>	<b>59.248.433</b>
<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>6.649.602.156</b>	<b>8.746.255.455</b>
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>51</b>	<b>28</b>	<b>1.822.163.739</b>	<b>1.611.411.119</b>
<b>(Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>52</b>	<b>28</b>	<b>(72.532.604)</b>	<b>148.314.006</b>
<b>Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)</b>	<b>60</b>		<b>4.899.971.021</b>	<b>6.986.530.330</b>
<b>Lãi trên cổ phiếu</b>				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	388	553

Ngày 15 tháng 3 năm 2024

Người lập:



Trần Thị Thảo  
Kế toán Tổng hợp

Người kiểm tra:



Trần Thị Chất  
Kế toán Trưởng

Người duyệt:




Trịnh Công Vinh  
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**  
**(Phương pháp gián tiếp)**

**Mẫu B 03 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	2023 VND	2022 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>01</b>	<b>6.649.602.156</b>	<b>8.746.255.455</b>
<b>Điều chỉnh cho các khoản</b>			
Khấu hao và phân bổ	02	20.861.644.885	21.041.700.372
Hoàn nhập các khoản dự phòng	03	-	(3.129.638)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(416.141.072)	(249.015.161)
Chi phí lãi vay	06	979.813.645	1.964.896.153
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>28.074.919.614</b>	<b>31.500.707.181</b>
Biến động các khoản phải thu	09	(19.185.332.149)	(3.301.207.501)
Biến động hàng tồn kho	10	9.737.509.356	(5.963.083.506)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(1.841.750.361)	892.459.085
Biến động chi phí trả trước	12	1.043.554.202	2.249.813.297
		<b>17.828.900.662</b>	<b>25.378.688.556</b>
Tiền lãi vay đã trả	14	(996.314.437)	(1.985.187.667)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(1.586.951.690)	(24.459.429)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	900.000	900.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(349.500.000)	(5.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>14.897.034.535</b>	<b>23.364.941.460</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
Tiền chi mua tài sản cố định	21	(3.280.419.076)	(38.260.000)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22	36.363.636	42.130
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	23	(3.100.000.000)	-
Rút tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	24	3.100.000.000	-
Tiền thu lãi tiền gửi	27	379.777.436	248.973.031
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(2.864.278.004)</b>	<b>210.755.161</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**  
**(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)**

**Mẫu B 03 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	2023 VND	2022 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
Tiền thu từ đi vay	33	203.497.890.763	193.475.309.211
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(217.062.730.962)	(220.915.519.593)
Tiền chi trả cổ tức	36	(12.005.136.000)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(25.569.976.199)</b>	<b>(27.440.210.382)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)</b>	<b>50</b>	<b>(13.537.219.668)</b>	<b>(3.864.513.761)</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>29.300.720.317</b>	<b>33.165.234.078</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60) (Thuyết minh 5)</b>	<b>70</b>	<b>15.763.500.649</b>	<b>29.300.720.317</b>

Ngày 15 tháng 3 năm 2024

Người lập:



Trần Thị Thảo  
Kế toán Tổng hợp

Người kiểm tra:



Trần Thị Chất  
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Trịnh Công Vinh  
Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

## **Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

### **Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**

**Mẫu B 09 – DN**

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

## **1. Đơn vị báo cáo**

### **(a) Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Ngày 23 tháng 1 năm 2017, cổ phiếu của Công ty đã được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM) với mã là SBL.

### **(b) Hoạt động chính**

Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bia, rượu, và nước giải khát; sản xuất kinh doanh cồn – rượu; và cung cấp dịch vụ cho thuê kho bãi và dịch vụ vận tải hàng hóa liên tỉnh.

### **(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

### **(d) Cấu trúc Công ty**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có 97 nhân viên (1/1/2023: 108 nhân viên).

## **2. Cơ sở lập báo cáo tài chính**

### **(a) Tuyên bố về tuân thủ**

Báo cáo tài chính được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **(b) Cơ sở đo lường**

Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.



## **Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

### **Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

#### **(c) Giả định hoạt động liên tục**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở hoạt động liên tục. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 4.597 triệu VND (1/1/2023: 10.916 triệu VND). Công ty chủ yếu sản xuất và bán hàng cho bên liên quan là Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn. Giá trị của giả định hoạt động liên tục sử dụng trong việc lập báo cáo tài chính này cơ bản tùy thuộc vào việc Công ty tiếp tục nhận đủ đơn đặt hàng từ Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn và tạo ra dòng tiền thuần thu vào từ hoạt động kinh doanh nhằm giúp Công ty có thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn và duy trì sự tồn tại và hoạt động liên tục của Công ty trong một tương lai có thể dự kiến trước được.

Tại ngày lập báo cáo này, Công ty vẫn còn các khoản tín dụng ngân hàng sẵn có để hỗ trợ vốn lưu động với giá trị là 45.000 triệu đồng (1/1/2023: 45.000 triệu đồng) và cũng không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không tiếp tục nhận đủ đơn hàng từ Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn.

#### **(d) Năm kế toán năm**

Năm kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

#### **(e) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính**

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam ("VND"), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu**

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

#### **(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND lần lượt theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

## Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

### (b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

### (c) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

### (d) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

### (e) Tài sản cố định hữu hình

#### (i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

#### (ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

▪ nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 50 năm
▪ máy móc và thiết bị	3 – 20 năm
▪ phương tiện vận chuyển	10 năm
▪ thiết bị quản lý	3 – 8 năm

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**(f) Tài sản cố định vô hình**

***Phần mềm máy vi tính***

Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 8 năm.

**(g) Xây dựng cơ bản dở dang**

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình chưa hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

**(h) Chi phí trả trước dài hạn**

**(i) Bao bì luân chuyển**

Bao bì luân chuyển bao gồm chai, két sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

**(ii) Chi phí nâng cấp**

Chi phí nâng cấp tài sản cố định phản ánh các chi phí sửa chữa, thay thế định kỳ máy móc, thiết bị và các tài sản cố định khác nhưng không đủ điều kiện để ghi nhận vào nguyên giá tài sản cố định. Chi phí nâng cấp được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

**(iii) Công cụ và dụng cụ**

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

**(i) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác**

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**(j) Dự phòng**

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

**(k) Vốn cổ phần**

***Cổ phiếu phổ thông***

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Phần thu từ phát hành cổ phiếu vượt trên mệnh giá được ghi vào thặng dư vốn cổ phần. Chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

**(l) Thuế**

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

**(m) Doanh thu và thu nhập khác**

**(i) *Doanh thu bán hàng***

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu hàng bán được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**(ii) Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ hoàn thành của giao dịch. Tỷ lệ hoàn thành được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

**(iii) Thu nhập từ tiền lãi**

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

**(n) Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động**

Các hợp đồng thuê được phân loại là thuê hoạt động nếu theo các điều khoản của hợp đồng, Công ty, với tư cách là bên thuê, không nhận phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu và không được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán của Công ty.

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

**(o) Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

**(p) Báo cáo bộ phận**

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

**(q) Lãi trên cổ phiếu**

Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (“EPS”) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiềm năng và do đó không trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu.

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

**(r) Các bên liên quan**

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là bên liên quan.

**(s) Thông tin so sánh**

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

**4. Báo cáo bộ phận**

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động khác là cung cấp dịch vụ cho thuê kho bãi và dịch vụ vận chuyển hàng hóa liên tỉnh. Trong năm, hoạt động khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, theo đó thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 1 tháng 1 năm 2023 và doanh thu, chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022 chủ yếu liên quan đến hoạt động kinh doanh chính của Công ty.

Về mặt địa lý, Công ty chỉ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***5. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<b>31/12/2023</b>	<b>1/1/2023</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Tiền mặt	93.058.197	188.594.381
Tiền gửi ngân hàng	220.442.452	212.125.936
Các khoản tương đương tiền	15.450.000.000	28.900.000.000
	<hr/>	<hr/>
	15.763.500.649	29.300.720.317

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng với kỳ hạn gốc không quá ba tháng và hưởng lãi suất từ 2,3% đến 3,2% một năm (1/1/2023: 6% một năm).

**6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng****(a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn**

	<b>31/12/2023</b>	<b>1/1/2023</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	23.311.388.430	4.654.620.630
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - PGD Bạc Liêu	3.080.171.000	3.080.171.000
Các khách hàng khác	634.645.877	356.632.441
	<hr/>	<hr/>
	27.026.205.307	8.091.424.071

**(b) Phải thu của khách hàng là các bên liên quan**

	<b>31/12/2023</b>	<b>1/1/2023</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	23.311.388.430	4.654.620.630
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	409.634.357	339.498.000
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu	-	3.958.441
	<hr/>	<hr/>

Khoản phải thu thương mại từ các bên liên quan không có đảm bảo, không hưởng lãi và có thể thu được khi yêu cầu.

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***7. Dự phòng phải thu khó đòi**

	31/12/2023 và 1/1/2023		Giá trị có thể thu hồi VND
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - PGD Bạc Liêu	3.080.171.000	(3.080.171.000)	-

**8. Hàng tồn kho**

	31/12/2023		1/1/2023	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Nguyên vật liệu	3.831.917.393	-	11.214.655.599	-
Công cụ và dụng cụ	2.937.199.373	-	4.068.000.400	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	5.553.220.015	-	5.714.267.998	-
Thành phẩm	525.854.640	-	1.448.714.412	-
Hàng hóa	-	-	140.062.368	-
	12.848.191.421	-	22.585.700.777	-



**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 - DN**  
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**9. Tài sản cố định hữu hình**

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Thiết bị quản lý VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	109.489.293.797	371.069.889.947	5.998.968.590	1.552.524.691	488.110.677.025
Tăng trong năm	-	373.850.000	-	-	373.850.000
Thanh lý	-	(760.844.079)	-	-	(760.844.079)
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>109.489.293.797</b>	<b>370.682.895.868</b>	<b>5.998.968.590</b>	<b>1.552.524.691</b>	<b>487.723.682.946</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
Số dư đầu năm	43.853.626.670	228.440.723.987	5.100.105.975	1.399.973.866	278.794.430.498
Khấu hao trong năm	4.390.262.178	16.187.912.018	209.694.176	52.219.980	20.840.088.352
Thanh lý	-	(760.844.079)	-	-	(760.844.079)
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>48.243.888.848</b>	<b>243.867.791.926</b>	<b>5.309.800.151</b>	<b>1.452.193.846</b>	<b>298.873.674.771</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số dư đầu năm	65.635.667.127	142.629.165.960	898.862.615	152.550.825	209.316.246.527
Số dư cuối năm	61.245.404.949	126.815.103.942	689.168.439	100.330.845	188.850.008.175

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có các tài sản có nguyên giá 65.940 triệu VND (1/1/2023: 64.483 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***10. Tài sản cố định vô hình**

	<b>Phần mềm máy vi tính VND</b>
<b>Nguyên giá</b>	
Số dư đầu năm và số dư cuối năm	211.446.165
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>	
Số dư đầu năm	187.597.996
Khấu hao trong năm	21.556.533
Số dư cuối năm	209.154.529
<b>Giá trị còn lại</b>	
Số dư đầu năm	23.848.169
Số dư cuối năm	2.291.636

Trong tài sản cố định vô hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có các tài sản có nguyên giá 156 triệu VND (1/1/2023: 38 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

**11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	<b>2023 VND</b>
Số dư đầu năm	-
Tăng trong năm	2.952.793.076
Chuyển từ hàng tồn kho	16.052.232
Số dư cuối năm	2.968.845.308

**12. Chi phí trả trước dài hạn**

	<b>Chi phí nâng cấp VND</b>	<b>Công cụ và dụng cụ VND</b>	<b>Tổng VND</b>
Số dư đầu năm	1.678.892.439	690.319.891	2.369.212.330
Tăng trong năm	570.779.104	-	570.779.104
Phân bổ trong năm	(1.017.408.172)	(549.131.133)	(1.566.539.305)
Số dư cuối năm	1.232.263.371	141.188.758	1.373.452.129

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***13. Phải trả người bán ngắn hạn****(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn**

	Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu	1.592.388.000	1.693.498.004
Công ty TNHH Công Nghệ Nồi Hơi Phú Hưng	744.812.217	-
Công ty TNHH Camic Việt Nam	252.505.000	881.100.000
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	219.877.209	875.496.612
Công ty TNHH Chế biến lương thực Trường Thắng	-	803.706.000
Công ty Cổ phần Công nghiệp Mê Kông Bạc Liêu	-	689.922.950
Các nhà cung cấp khác	1.464.775.180	1.839.413.732
	<b>4.274.357.606</b>	<b>6.783.137.298</b>

**(b) Phải trả người bán là các bên liên quan**

	Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu	1.592.388.000	1.693.498.004
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	219.877.209	875.496.612

Khoản phải trả thương mại cho các bên liên quan không có đảm bảo, không chịu lãi và phải trả khi được yêu cầu.

**14. Thuế phải nộp Nhà nước**

	1/1/2023 VND	Số phát sinh trong năm VND	Số đã nộp/cán trừ trong năm VND	31/12/2023 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	39.432.655.340	134.384.455.401	(133.561.983.113)	40.255.127.628
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.586.951.690	1.822.163.739	(1.586.951.690)	1.822.163.739
Thuế giá trị gia tăng	5.809.047.788	27.991.564.724	(27.701.641.925)	6.098.970.587
Thuế thu nhập cá nhân	50.144.120	869.559.270	(843.677.412)	76.025.978
Thuế tài nguyên	13.374.320	94.326.000	(93.822.480)	13.877.840
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
	<b>46.892.173.258</b>	<b>165.165.069.134</b>	<b>(163.791.076.620)</b>	<b>48.266.165.772</b>

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 - DN**  
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**15. Vay**

**(a) Vay ngắn hạn**

	1/1/2023		Biến động trong năm		31/12/2023
	Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ VND	Tăng VND	Giảm VND	Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ VND	
Vay ngắn hạn	-	203.497.890.763	(203.497.890.763)	-	
Vay dài hạn đến hạn trả	9.043.226.794	4.521.613.405	(13.564.840.199)	-	
	9.043.226.794	208.019.504.168	(217.062.730.962)	-	

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***(b) Vay dài hạn**

	<b>31/12/2023</b>	<b>1/1/2023</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Vay dài hạn	-	13.564.840.199
Khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng	-	(9.043.226.794)
	<hr/>	<hr/>
Khoản đến hạn trả sau 12 tháng	-	4.521.613.405
	<hr/>	<hr/>

**16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ được dùng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho nhân viên của Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Công ty.

Biến động quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	<b>2023</b>	<b>2022</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Số dư đầu năm	365.109.481	19.882.964
Phân bổ trong năm (Thuyết minh 18)	244.998.551	349.326.517
Tặng khác	900.000	900.000
Sử dụng trong năm	(349.500.000)	(5.000.000)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	261.508.032	365.109.481
	<hr/>	<hr/>

**17. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả**

	<b>Thuế suất</b>	<b>31/12/2023</b>	<b>1/1/2023</b>
		<b>VND</b>	<b>VND</b>
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
Thay đổi khấu hao tài sản cố định	20%	992.572.546	1.065.105.150
		<hr/>	<hr/>

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***18. Thay đổi vốn chủ sở hữu**

	Vốn cổ phần VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
<b>Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2022</b>	120.120.000.000	27.919.729.439	40.879.361.152	188.919.090.591
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	6.986.530.330	6.986.530.330
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(349.326.517)	(349.326.517)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)	-	-	(349.326.517)	(349.326.517)
<b>Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2023</b>	120.120.000.000	27.919.729.439	47.167.238.448	195.206.967.887
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	4.899.971.021	4.899.971.021
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(244.998.551)	(244.998.551)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)	-	-	(244.998.551)	(244.998.551)
Cổ tức (Thuyết minh 20)	-	-	(12.012.000.000)	(12.012.000.000)
<b>Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023</b>	120.120.000.000	27.919.729.439	39.565.212.367	187.604.941.806

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**  
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

## 19. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2023 và 1/1/2023	
	Số cổ phiếu	VND
<b>Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành</b>		
Cổ phiếu phổ thông	12.012.000	120.120.000.000
<b>Số cổ phiếu đang lưu hành</b>		
Cổ phiếu phổ thông	12.012.000	120.120.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty. Các quyền lợi của các cổ phiếu đã được Công ty mua lại đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

Không có biến động vốn cổ phần trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022.

## 20. Cổ tức

Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã quyết nghị chia cổ tức cho các cổ đông trong kỳ như sau:

	Năm kết thúc			
	31/12/2023		31/12/2022	
	Tỷ lệ phần trăm trên mệnh giá	VND	Tỷ lệ phần trăm trên mệnh giá	VND
Cổ tức đã công bố trong năm	10%	12.012.000.000	-	-

## 21. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**  
**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 – DN**  
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

**22. Khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán**

**Cam kết thuê**

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	<b>31/12/2023</b> <b>VND</b>	<b>1/1/2023</b> <b>VND</b>
Trong vòng một năm	335.524.669	318.778.600
Từ hai đến năm năm	1.342.098.677	1.342.098.677
Sau năm năm	10.433.660.406	10.781.192.190
	12.111.283.752	12.442.069.467

**23. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán và dịch vụ đã cung cấp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	142.214.034.719	165.087.287.851
▪ Cung cấp dịch vụ	1.418.808.344	1.492.351.410
▪ Doanh thu khác	4.077.165.817	3.906.326.467
	147.710.008.880	170.485.965.728

**24. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Tổng giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp		
▪ Thành phẩm đã bán	127.240.075.590	145.659.957.275
▪ Dịch vụ đã cung cấp	495.274.108	318.511.479
▪ Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	(3.129.638)
▪ Giá vốn khác	128.819.519	44.863.293
	127.864.169.217	146.020.202.409



**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***25. Chi phí bán hàng**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Chi phí hỗ trợ bán hàng	1.474.433.333	1.568.053.707
Chi phí quảng cáo và truyền thông	382.547.656	376.615.375
Chi phí bán hàng khác	891.665.303	472.325.658
	<hr/>	<hr/>
	2.748.646.292	2.416.994.740

**26. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Chi phí nhân viên	5.663.577.227	5.911.391.095
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.043.266.323	2.399.972.177
Chi phí khấu hao và phân bổ	38.131.737	32.129.825
Chi phí quản lý khác	3.138.943.355	3.302.345.338
	<hr/>	<hr/>
	9.883.918.642	11.645.838.435

**27. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	79.134.694.131	92.672.284.821
Chi phí nhân công và nhân viên	20.609.026.210	21.144.658.526
Chi phí khấu hao và phân bổ	20.861.644.885	21.041.700.372
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.498.613.652	8.328.095.061
Chi phí khác	12.308.847.518	15.036.489.578
	<hr/>	<hr/>

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***28. Thuế thu nhập doanh nghiệp****(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
<b>Chi phí thuế hiện hành</b>		
Năm hiện hành	1.822.163.739	1.586.951.690
Bổ sung của các năm trước	-	24.459.429
	<hr/> 1.822.163.739	<hr/> 1.611.411.119
<b>Chi phí thuế thu nhập hoãn lại</b>		
Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệch tạm thời	(72.532.604)	148.314.006
	<hr/> 1.749.631.135	<hr/> 1.759.725.125

**(b) Đối chiếu thuế suất thực tế**

	<b>2023</b> <b>VND</b>	<b>2022</b> <b>VND</b>
Lợi nhuận kế toán trước thuế	6.649.602.156	8.746.255.455
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	1.329.920.431	1.749.251.091
Chi phí không được khấu trừ thuế	419.710.704	577.787.688
Bổ sung của các năm trước	-	24.459.429
Lỗi tính thuế được sử dụng	-	(525.525.229)
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận	-	(66.247.854)
	<hr/> 1.749.631.135	<hr/> 1.759.725.125

**(c) Thuế suất áp dụng**

Theo các điều khoản trong Giấy Chứng nhận Đầu tư, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế suất thuế thu nhập bằng 15% trên lợi nhuận tính thuế trong 12 năm tính từ năm đầu tiên đi vào hoạt động (2009). Theo luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, Công ty được miễn thuế thu nhập trong 3 năm kể từ năm đầu tiên có lợi nhuận chịu thuế (2009 – 2011) và giảm 50% thuế thu nhập trong 7 năm tiếp theo (2012 – 2018).

Mức thuế suất thuế thu nhập thông thường áp dụng cho doanh nghiệp chưa tính các ưu đãi là 20%.

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***29. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Việc tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

**(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông**

	<b>2023</b>	<b>2022</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Lợi nhuận thuần trong năm	4.899.971.021	6.986.530.330
Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(244.998.551)	(349.326.517)
	<hr/>	<hr/>
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông	<b>4.654.972.470</b>	<b>6.637.203.813</b>

(\*) Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi được ước tính dựa vào số được phê duyệt bởi các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty.

**(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền**

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022. Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 12.012.000 cổ phiếu.

**30. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan**

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	<b>Giá trị giao dịch</b>	
	<b>2023</b>	<b>2022</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn</b>		
Bán thành phẩm (không bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	142.214.034.719	165.087.287.851
Mua nguyên vật liệu	49.241.665.657	66.497.631.419
<b>Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ khí Sa Be Co</b>		
Mua dịch vụ	226.600.000	129.000.000
<b>Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn</b>		
Bán thành phẩm	1.062.472.735	355.600.060
Phí sử dụng vỏ chai	438.643.578	2.024.547.847

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu****Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	<b>Giá trị giao dịch</b>	
	<b>2023</b>	<b>2022</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu</b>		
Cung cấp dịch vụ	438.399.133	864.126.359
Mua hàng hóa	135.330.000	135.027.000
Chi phí hỗ trợ bán hàng	1.474.433.333	1.568.053.707
<b>Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn - Miền Tây</b>		
Cổ tức đã trả	2.402.400.000	-
<b>Thành viên Hội đồng Quản trị</b>		
<i>Thù lao</i>		
Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch	300.000.000	216.000.000
Ông Nguyễn Văn Đồi – Thành viên	180.000.000	144.000.000
Ông Nguyễn Xuân Hải – Thành viên	180.000.000	144.000.000
Ông Phạm Hồng Minh – Thành viên	180.000.000	144.000.000
Ông Trần Nguyên Trung – Thành viên	180.000.000	144.000.000
<b>Nhân sự quản lý chủ chốt</b>		
Lương, thưởng và phúc lợi khác	2.473.835.316	2.203.858.108
<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>		
<i>Thù lao</i>		
Ông Nguyễn Tấn Phiên – Trưởng ban	180.000.000	144.000.000
Bà Dương Thị Thúy Hồng – Thành viên	72.000.000	60.000.000
Bà Trần Thị Ngọc Diệp – Thành viên	72.000.000	60.000.000

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)**

**Mẫu B 09 - DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**31. Thông tin so sánh**

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2023 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024

Người lập:



Trần Thị Thảo  
Kế toán Tổng hợp

Người kiểm tra:



Trần Thị Chất  
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Trịnh Công Vinh  
Giám đốc

